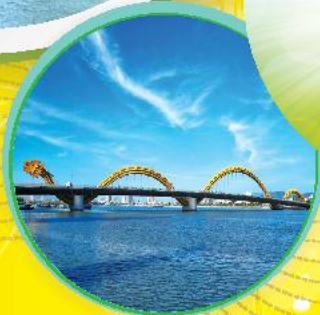




BÙI VĂN HỒNG (Chủ biên)

NGUYỄN THỊ LƯƠNG – LÊ THỊ MỸ NGA – ĐOÀN THỊ NGÂN

# Vở bài tập **CÔNG NGHỆ**



**NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM**

BÙI VĂN HỒNG (Chủ biên)

NGUYỄN THỊ LƯƠNG – LÊ THỊ MỸ NGA – ĐOÀN THỊ NGÂN

# Vở bài tập **CÔNG NGHỆ**



**NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM**



## *Lời nói đầu*

Các em học sinh thân mến!

Vở bài tập Công nghệ 3 thuộc bộ sách Chân trời sáng tạo là tài liệu hỗ trợ dùng cho học sinh. Cùng với sách giáo khoa Công nghệ 3, Vở bài tập Công nghệ 3 sẽ đồng hành cùng các em trong suốt quá trình học tập.

Vở bài tập Công nghệ 3 được biên soạn bám sát nội dung sách giáo khoa Công nghệ 3, với đa dạng bài tập, giúp các em học sinh luyện tập, củng cố để khắc sâu kiến thức sau mỗi bài học. Bên cạnh những bài tập cơ bản, Vở bài tập Công nghệ 3 còn có các bài tập mang tính vận dụng thực tiễn, nên các em cần phát huy tính tích cực, chủ động, tự lực, sáng tạo để làm tốt tất cả các bài tập trong vở bài tập này.

Chúc các em học sinh hứng thú, say mê học tập môn Công nghệ và đạt kết quả học tập thật tốt.

Nhóm tác giả



*Chân trời sáng tạo*



# MỤC LỤC

Trang

Lời nói đầu.....3

## **Phần một – CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG** .....5

Bài 1. Tự nhiên và công nghệ .....5

Bài 2. Sử dụng đèn học .....10

Bài 3. Sử dụng quạt điện .....15

Bài 4. Sử dụng máy thu thanh.....21

Bài 5. Sử dụng máy thu hình.....26

Bài 6. An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình .....32

Ôn tập Phần 1.....36

*Chân trời sáng tạo*

## **Phần hai – THỦ CÔNG KĨ THUẬT** .....38

Bài 7. Làm đồ dùng học tập.....38

Bài 8. Làm biển báo giao thông .....44

Bài 9. Làm đồ chơi .....52

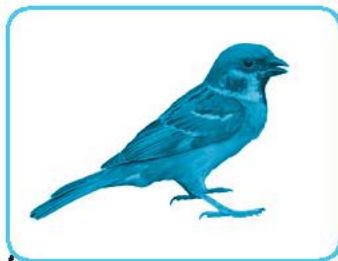
Ôn tập Phần 2.....58

## BÀI 1. TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ

1. Hãy kể tên một số đối tượng tự nhiên và sản phẩm công nghệ trong đời sống quanh em.

Thứ tự	Tên đối tượng tự nhiên	Tên sản phẩm công nghệ
1	..... .....	..... .....
2	..... .....	..... .....
3	..... .....	..... .....
4	..... .....	..... .....
5	..... .....	..... .....
6	..... .....	..... .....
7	..... .....	..... .....
8	..... .....	..... .....
9	..... .....	..... .....
10	..... .....	..... .....

2. Em hãy quan sát các hình ảnh dưới đây và nối các hình đến đối tượng tự nhiên và sản phẩm công nghệ thích hợp.



**Đối tượng tự nhiên**



**Sản phẩm công nghệ**





3. Em hãy nêu tên và tác dụng của các sản phẩm công nghệ trong gia đình được trình bày dưới đây.



Tên: .....

Tác dụng: .....



Tên: .....

Tác dụng: .....



Tên: .....

Tác dụng: .....



Tên: .....

Tác dụng: .....



Tên: .....

Tác dụng: .....



Tên: .....

Tác dụng: .....



4. Em hãy quan sát hình ảnh các sản phẩm công nghệ dưới đây và nêu tên những sản phẩm công nghệ trong gia đình, đồng thời mô tả tác dụng của chúng.



Tên: .....

Tác dụng: .....



Tên: .....

Tác dụng: .....



Tên: .....

Tác dụng: .....



Tên: .....

Tác dụng: .....



Tên: .....

Tác dụng: .....



Tên: .....

Tác dụng: .....

5. Em hãy đánh dấu ✓ vào  dưới đây ứng với những sản phẩm công nghệ trong gia đình mà em có sử dụng.

Đèn điện

Ti vi

Máy vi tính

Điện thoại di động

Quạt điện

6. Em hãy chọn cách sử dụng sản phẩm công nghệ trong gia đình phù hợp có trong bảng dưới đây bằng cách đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Thứ tự	Cách sử dụng sản phẩm công nghệ trong gia đình	Lựa chọn
1	Đọc kĩ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng sản phẩm công nghệ.	
2	Nhờ người lớn (ông bà, cha mẹ, anh chị,...) hướng dẫn cách sử dụng.	
3	Vệ sinh sản phẩm công nghệ sạch sẽ sau khi sử dụng.	
4	Bảo quản sản phẩm công nghệ nơi khô ráo, sạch sẽ.	
5	Tự ý sử dụng sản phẩm công nghệ mà không cần ai hướng dẫn.	

## Bài 2. SỬ DỤNG ĐÈN HỌC

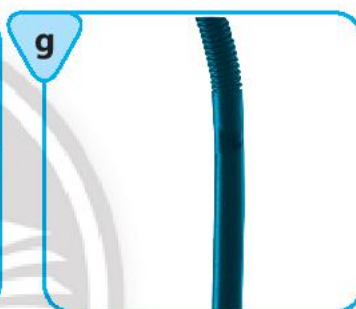
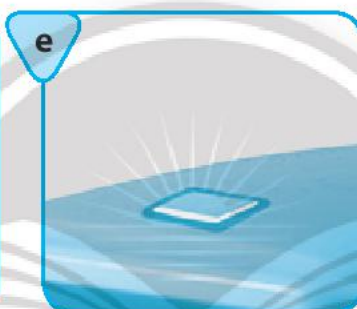
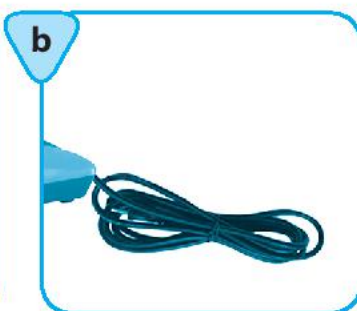
1. Em hãy quan sát chiếc đèn học như trong hình ảnh dưới đây và điền tên các bộ phận chính của đèn học vào bảng theo đúng số thứ tự.



Thứ tự	Tên bộ phận chính
1	
2	
3	
4	
5	
6	



2. Em hãy quan sát các hình ảnh dưới đây và điền tác dụng của chúng vào bảng.



Thứ tự	Tác dụng của các bộ phận
a	
b	
c	
d	
e	
g	



3. Em hãy đánh dấu ✓ vào  dưới đây ứng với tác dụng chính của đèn học.

Trang trí góc học tập.

Cung cấp ánh sáng trong quá trình học tập.

Làm mát trong quá trình học tập.

Giúp bảo vệ mắt trong quá trình học tập.

Báo thức.

4. Em hãy quan sát những hình ảnh mô tả các bước thực hành sử dụng đèn học và nối các bước theo thứ tự đúng.



a) Đặt đèn ở vị trí phù hợp.



b) Điều chỉnh độ sáng và hướng chiếu sáng của đèn.



c) Tắt đèn khi không sử dụng.



d) Bật đèn.



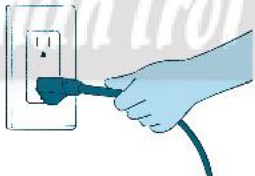

Bước
1
2
3
4

Mô tả
a
b
c
d

5. Để tránh mỏi mắt và bị loá khi sử dụng đèn học, các em không nên

.....  
.....

6. Em hãy cho biết tại sao những hành động sau đây gây mất an toàn khi sử dụng đèn học.

Thứ tự	Hành động gây mất an toàn	Mô tả lí do
1	 <p>Để ánh sáng đèn chiếu vào mắt.</p>	..... ..... ..... .....
2	 <p>Chạm vào bóng đèn khi đang sử dụng.</p>	..... ..... ..... .....
3	 <p>Rút phích cắm điện bằng cách kéo dây nguồn.</p>	..... ..... ..... .....
4	 <p>Tháo bóng đèn khi không có sự hướng dẫn của người lớn.</p>	..... ..... ..... .....

7. Em hãy cho biết tên gọi của các loại bóng đèn sử dụng cho đèn học có trong những hình ảnh dưới đây.



a) .....  
 .....  
 .....



b) .....  
 .....  
 .....



c) .....  
 .....  
 .....

8. Khi lựa chọn đèn học, em dựa vào những tiêu chí nào sau đây? Hãy đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Thứ tự	Tiêu chí lựa chọn đèn học	Lựa chọn
1	Sở thích	
2	Chiều cao đèn	
3	Nhu cầu sử dụng	
4	Độ sáng của bóng đèn	
5	Điều kiện gia đình	



### Bài 3. SỬ DỤNG QUẠT ĐIỆN

1. Em hãy đánh dấu ✓ vào  dưới đây ứng với tác dụng chính của quạt điện.

Bảo vệ mắt trong quá trình học tập.

Trang trí góc học tập.

Tăng cường ánh sáng trong quá trình học tập.

Tạo gió để làm mát.

Báo thức.

2. Em hãy cho biết tên gọi của các loại quạt điện có trong những hình ảnh dưới đây.



a) .....



b) .....



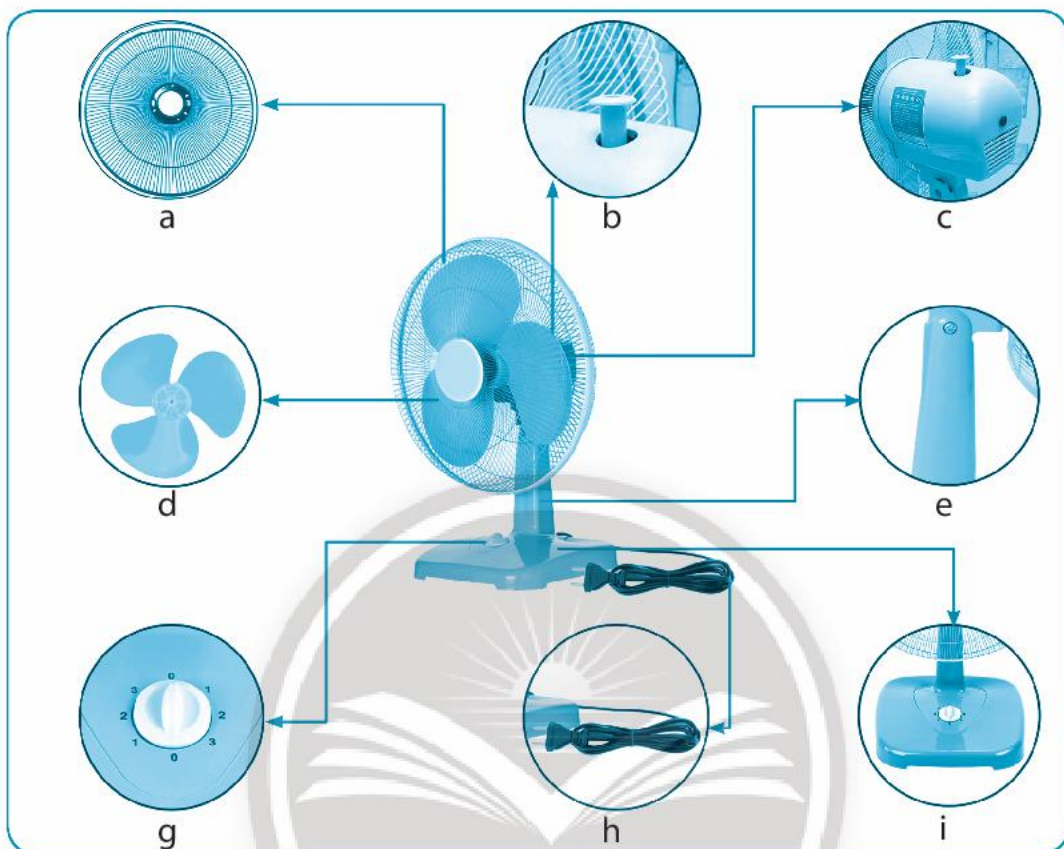
c) .....



d) .....

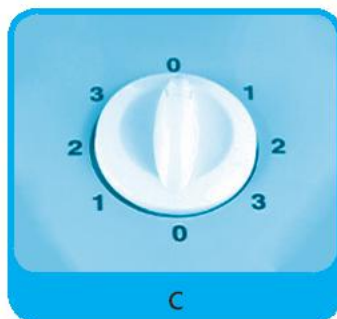
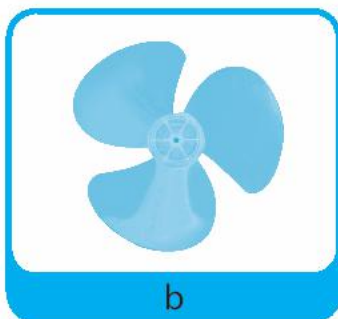
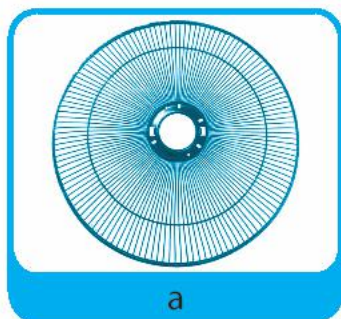


3. Em hãy quan sát chiếc quạt điện như trong hình ảnh dưới đây và điền tên các bộ phận chính của quạt điện vào bảng theo đúng thứ tự.



Thứ tự	Tên bộ phận chính
a	
b	
c	
d	
e	
g	
h	
i	

4. Em hãy quan sát các hình ảnh dưới đây và điền tác dụng của chúng vào bảng.



Thứ tự	Tác dụng
a	
b	
c	
d	
e	
g	
h	
i	

5. Em hãy quan sát những hình ảnh mô tả các bước thực hành sử dụng quạt điện và nối các bước theo thứ tự đúng.



a) Bật quạt và điều chỉnh tốc độ quay của cánh quạt phù hợp với nhu cầu.



b) Điều chỉnh hướng gió của quạt cho phù hợp.



c) Tắt quạt khi không sử dụng và vệ sinh quạt khi đã rút dây nguồn.



d) Đặt quạt ở vị trí phù hợp.

Bước
1
2
3
4

Mô tả
a
b
c
d

6. Để kiểm tra sự mất an toàn của quạt điện trước khi sử dụng, em cần phải làm gì?

.....

.....

.....



7. Em hãy chọn những hành động được phép làm và không được phép làm khi sử dụng quạt điện bằng cách đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Thứ tự	Hành động	Được phép làm	Không được phép làm
1	 <p>Đưa ngón tay hoặc đồ vật vào trong lồng quạt khi quạt đang hoạt động.</p>		
2	 <p>Tháo cánh quạt khi không có sự hướng dẫn của người lớn.</p>		
3	 <p>Xoay bộ điều chỉnh tốc độ bằng tay để thay đổi tốc độ quay của cánh quạt.</p>		
4	 <p>Hướng luồng gió của quạt trực tiếp vào mặt.</p>		



**8.** Khi lựa chọn quạt điện, em dựa vào những tiêu chí nào sau đây?  
 Hãy đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Thứ tự	Tiêu chí lựa chọn quạt điện	Lựa chọn
1	Sở thích	
2	Chiều cao quạt điện	
3	Nhu cầu sử dụng	
4	Tốc độ quay của cánh quạt	
5	Điều kiện gia đình	

**9.** Em hãy đánh dấu ✓ vào  dưới đây để chọn những mô tả sử dụng quạt điện đúng cách và an toàn.

Chọn vị trí đặt quạt hợp lí.

Nhờ người lớn kiểm tra sự mất an toàn của quạt trước khi sử dụng.

Điều chỉnh hướng gió của quạt cho phù hợp.

Chỉ sử dụng quạt vào ban ngày.

Lựa chọn quạt theo nhu cầu sử dụng.

Tắt quạt và rút phích cắm điện khi không sử dụng.

Vệ sinh quạt điện khi đã rút dây nguồn.

**10.** Em hãy chọn các việc phải làm khi nghe quạt phát ra âm thanh bất thường trong quá trình sử dụng bằng cách đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Thứ tự	Các việc phải làm	Lựa chọn
1	Cho quạt tiếp tục hoạt động.	
2	Tắt quạt và rút dây nguồn.	
3	Giảm tốc độ quay của cánh quạt.	
4	Nhờ người lớn kiểm tra.	
5	Tự kiểm tra, sửa chữa.	

## Bài 4. SỬ DỤNG MÁY THU THANH

1. Em hãy quan sát hình ảnh dưới đây và nối các kí hiệu hình a, b, c, d ở cột A với các mô tả về tác dụng tương ứng của máy thu thanh (radio) ở cột B.



A
a
b
c
d

B
Giải trí
Thu tín hiệu và phát âm thanh ra loa
Tin tức
Học tập

2. Em hãy đánh dấu ✓ vào  dưới đây ứng với tác dụng chính của máy thu thanh.

Phát tín hiệu.

Thu tín hiệu từ đài phát thanh.

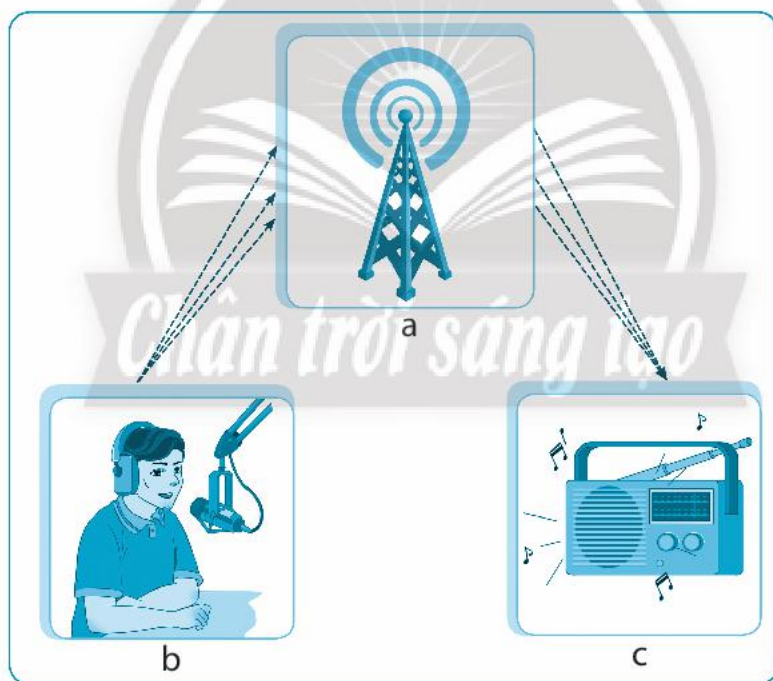
Tạo chương trình phát thanh.

Chuyển tín hiệu phát thanh thành âm thanh.

Chuyển tiếp chương trình ca nhạc và tin tức.

Phát âm thanh ra loa.

3. Em hãy quan sát các hình ảnh dưới đây và điền tên gọi tương ứng của mỗi hình vào bảng.



Hình	Tên gọi
a	
b	
c	



4. Em hãy mô tả hoạt động theo mối quan hệ giữa đài phát thanh và máy thu thanh vào bảng sau theo đúng thứ tự.

Thứ tự	Mô tả hoạt động
1	..... ..... ..... .....
2	..... ..... ..... .....
3	..... ..... ..... .....

5. Em hãy cho biết radio thu tín hiệu của đài phát thanh thông qua bộ phận nào để chuyển thành âm thanh phát ra loa bằng cách đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Thứ tự	Bộ phận của radio	Lựa chọn
1	Loa của radio	
2	Ăng ten của radio	
3	Ăng ten của đài phát thanh	
4	Bộ phận chỉnh AM/FM	
5	Thiết bị tại phòng thu thanh	

6. Em hãy giới thiệu thông tin về chương trình phát thanh phù hợp với thiếu nhi theo các gợi ý trong bảng sau.

Thứ tự	Mô tả hoạt động
1	Tên đài phát thanh: ..... ..... .....
2	Tên chương trình phát thanh: ..... ..... .....
3	Nội dung chương trình: ..... ..... .....

7. Em hãy nối nội dung mô tả các bước thực hành ở cột B với cột A để sắp xếp đúng thứ tự các bước thực hành sử dụng máy thu thanh.

Bước (A)	Mô tả các bước thực hành (B)
1	Chọn AM/FM và chỉnh nút dò kênh để chọn đài phát thanh hoặc chọn kênh phù hợp.
2	Bật công tắc nguồn (ON/OFF).
3	Điều chỉnh âm lượng phù hợp.
4	Tắt nguồn khi không sử dụng và vệ sinh máy thu thanh.

8. Em hãy đánh dấu ✓ vào  dưới đây để chọn những thiết bị có thể sử dụng để nghe chương trình phát thanh giống như chiếc radio.

Điện thoại thông minh

Đồng hồ thông minh

Máy vi tính

Máy nghe nhạc MP3

Máy thu hình (ti vi)

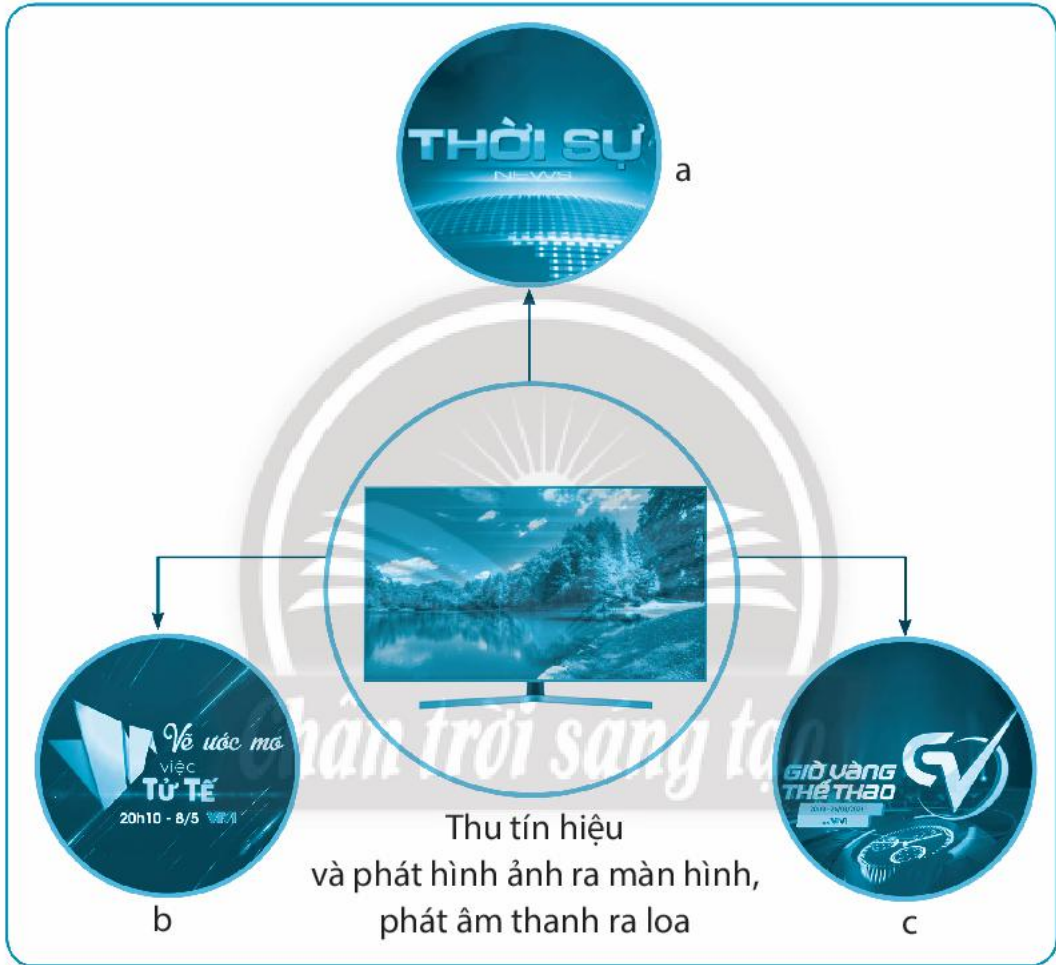
9. Em hãy chọn những bộ phận chính của một chiếc radio theo mô tả trong bảng dưới đây bằng cách đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Thứ tự	Bộ phận chính của radio	Lựa chọn
1	Nút công tắc nguồn (ON/OFF)	
2	Nút điều chỉnh âm lượng (VOLUME)	
3	Nút nghe nhạc	
4	Loa	
5	Ăng ten	
6	Nút dò kênh	
7	Nút chụp hình	
8	Nút chọn AM/FM	



## Bài 5. SỬ DỤNG MÁY THU HÌNH

1. Em hãy quan sát hình ảnh dưới đây và nối các kí hiệu hình a, b, c ở cột A với các mô tả về tác dụng tương ứng của tivi ở cột B.



A
a
b
c

B
Giáo dục
Giải trí
Tin tức

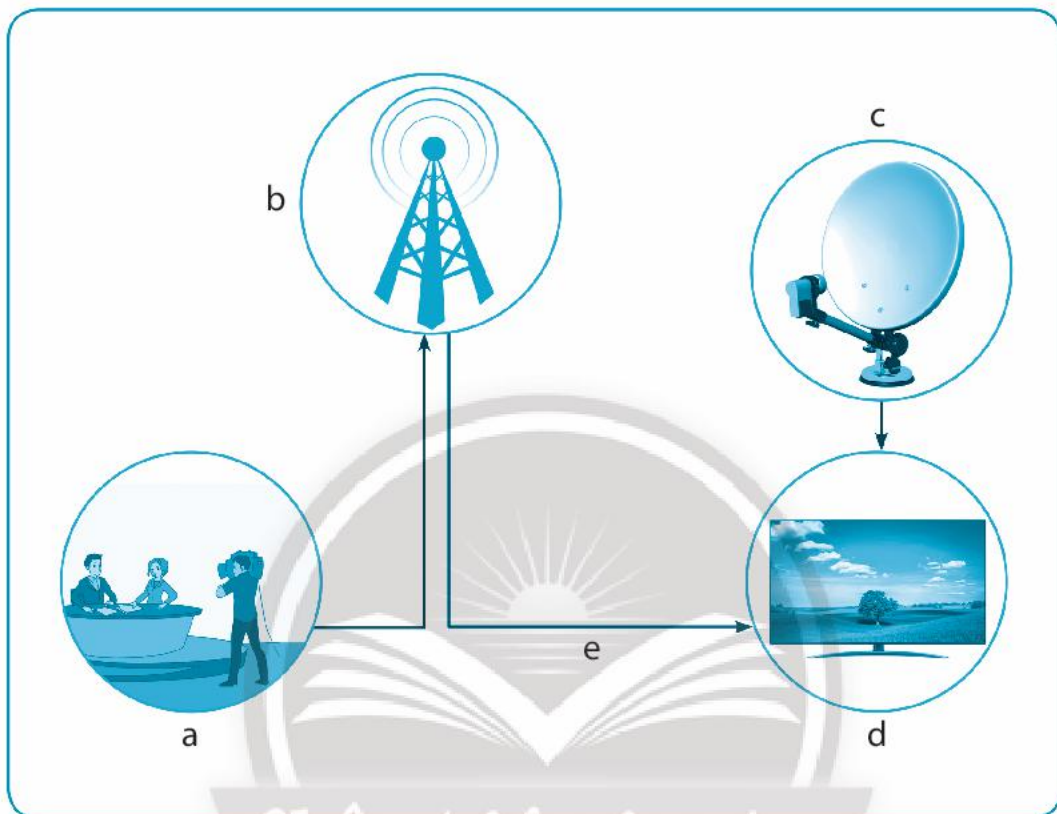
2. Em hãy chọn những tác dụng chính của máy thu hình (ti vi) được mô tả trong bảng dưới đây bằng cách đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Thứ tự	Tác dụng của ti vi	Lựa chọn
1	Tạo chương trình truyền hình.	
2	Thu tín hiệu truyền hình.	
3	Phát hình ảnh ra màn hình.	
4	Chuyển tín hiệu thành hình ảnh và âm thanh.	
5	Phát âm thanh ra loa.	
6	Phát hình ảnh ra màn hình và âm thanh ra loa.	

3. Em hãy mô tả hoạt động theo mối quan hệ giữa đài truyền hình và ti vi vào bảng sau theo đúng thứ tự.

Thứ tự	Mô tả hoạt động
1	..... ..... .....
2	..... ..... .....
3	..... ..... .....
4	..... ..... .....

4. Em hãy quan sát các hình ảnh dưới đây và nối các kí hiệu hình a, b, c, d, e ở cột A đúng với tên gọi tương ứng của mỗi hình được mô tả ở cột B.



*Chân trời sáng tạo*

A
a
b
c
d
e

B
Ăng ten ti vi
Cáp truyền hình
Ti vi
Trường quay của đài truyền hình
Trạm phát tín hiệu của đài truyền hình



5. Em hãy đánh dấu ✓ vào  dưới đây để biết ti vi thu tín hiệu của đài truyền hình thông qua những bộ phận nào.

Loa của ti vi

Ăng ten của ti vi

Ăng ten của đài phát thanh

Máy quay tại trường quay

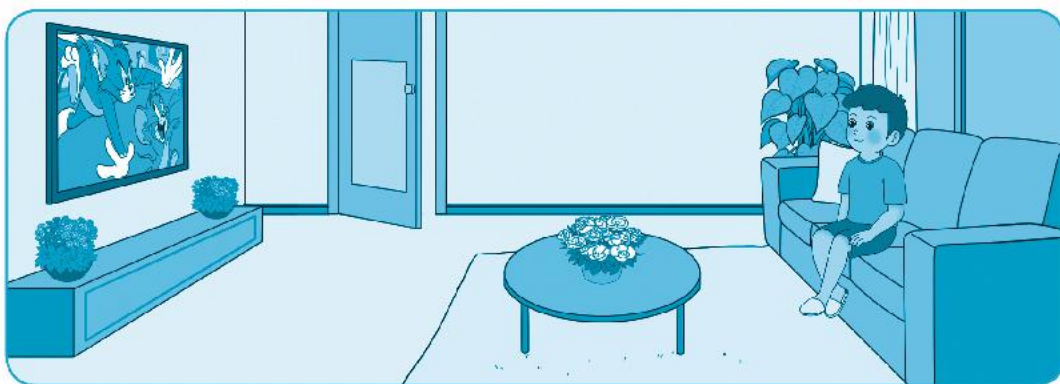
Cáp truyền hình

Màn hình ti vi

6. Em hãy giới thiệu về kênh truyền hình có chương trình truyền hình phù hợp với thiếu nhi theo các thông tin mô tả sau.


Thứ tự	Thông tin mô tả
1	Tên đài truyền hình: ..... ..... .....
2	Kênh truyền hình: ..... ..... .....
3	Tên chương trình truyền hình: ..... ..... .....
4	Nội dung chương trình: ..... ..... .....

7. Em hãy quan sát hình ảnh dưới đây và cho biết vị trí ngồi xem ti vi như thế nào là hợp lí.



Khoảng cách	Góc nhìn
<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

8. Em hãy quan sát những hình ảnh mô tả các bước thực hành sử dụng ti vi và nối các bước theo thứ tự đúng.



<p>a) Bấm phím ON/OFF trên bộ điều khiển để mở ti vi.</p>	<p>b) Bấm phím ON/OFF để tắt ti vi khi không sử dụng; Vệ sinh ti vi và bộ điều khiển từ xa bằng khăn mềm.</p>
---	---



c) Bấm các phím từ số 0 đến số 9 trên bộ điều khiển để chọn kênh truyền hình, hoặc bấm vào các kí hiệu + và – trên phím PROG (hoặc P hoặc CH) để chọn kênh.



d) Bấm vào các kí hiệu + và – trên phím VOL (hoặc có kí hiệu ▲) để điều chỉnh âm lượng của ti vi.

Bước	Mô tả
1	a
2	b
3	c
4	d

9. Khi xem chương trình truyền hình, em nên chỉnh âm lượng như thế nào để không ảnh hưởng đến mọi người xung quanh? Hãy đánh dấu (✓) vào cột lựa chọn.

Thứ tự	Chỉnh âm lượng	Lựa chọn
1	Chỉnh âm lượng theo sở thích.	
2	Chỉnh âm lượng vừa đủ nghe.	
3	Chỉnh âm lượng tùy theo chương trình.	



## BÀI 6. AN TOÀN VỚI MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHỆ TRONG GIA ĐÌNH

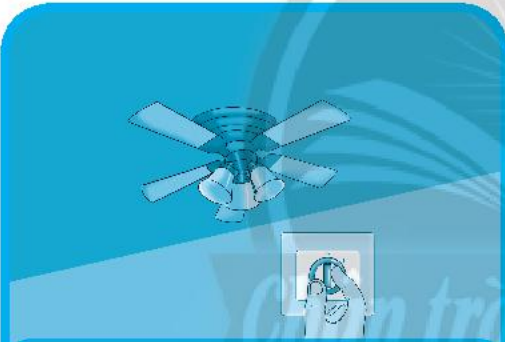
1. Em hãy quan sát các hình ảnh dưới đây và kể tên những tình huống có thể gây hại.



a. ....  
.....



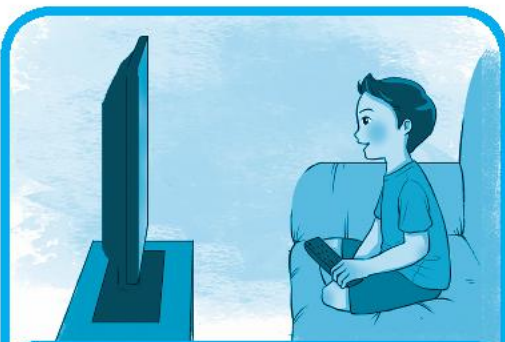
b. ....  
.....



c. ....  
.....



d. ....  
.....

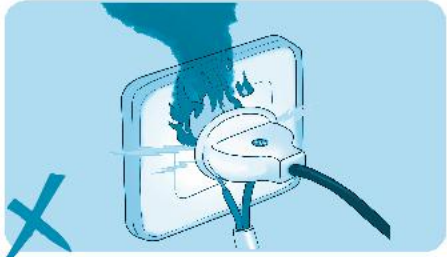






e. ....  
.....



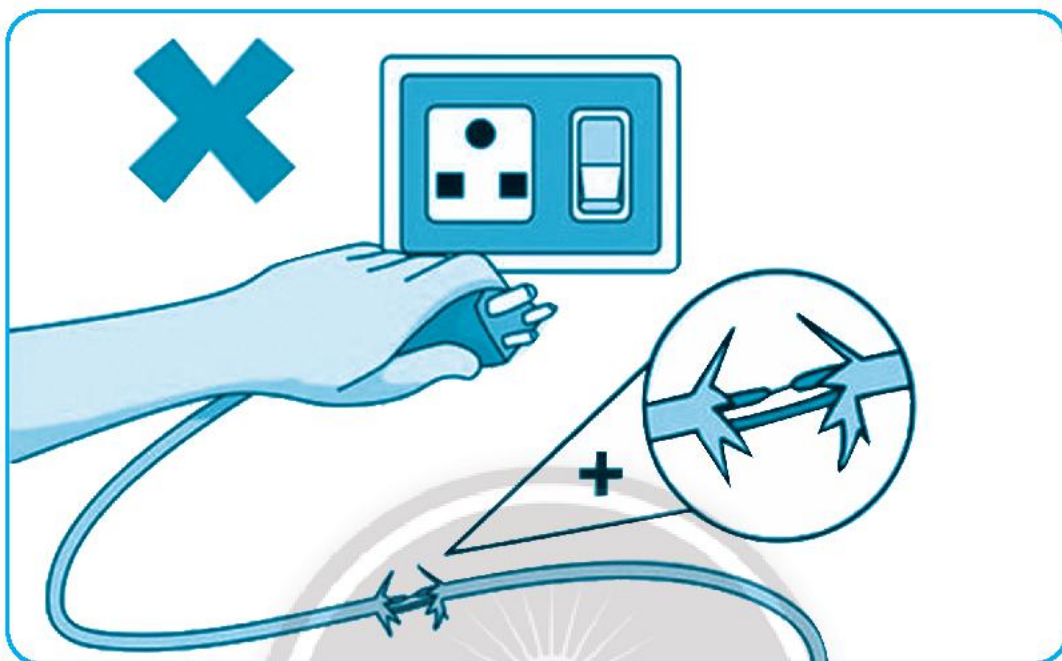
g. ....  
.....

2. Em hãy quan sát những tình huống dưới đây và cho biết tại sao chúng lại gây mất an toàn.

Thứ tự	Tình huống gây mất an toàn	Mô tả lí do
1		<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
2		<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
3		<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
4		<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
5		<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>



3. Em hãy quan sát tình huống gây mất an toàn dưới đây và đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn để chọn cách phòng tránh phù hợp theo mô tả trong bảng.



Thứ tự	Cách phòng tránh tình huống gây mất an toàn	Lựa chọn
1	Không chạm vào chỗ lớp vỏ cách điện bị hỏng.	
2	Vừa sử dụng, vừa thông báo người lớn.	
3	Ngắt nguồn điện.	
4	Nhờ người lớn bọc lại chỗ bị hỏng lớp vỏ cách điện bằng băng dính (băng keo) điện.	
5	Nhờ người lớn thay dây nguồn mới.	
6	Tiếp tục sử dụng.	
7	Thông báo cho người lớn.	



4. Em hãy đánh dấu ✓ vào  tương ứng với những việc làm an toàn khi sử dụng đồ dùng điện trong gia đình.

Chúng ta cần tắt những đồ dùng điện không cần thiết trước khi ra khỏi nhà.

Thường xuyên kiểm tra đồ dùng điện trong gia đình.

Tiếp tục sử dụng dây điện bị hư để tiết kiệm tiền.

Vệ sinh đồ dùng điện đúng cách.

Tự mình xử lý khi gặp các tình huống gây mất an toàn mà không cần đến sự hỗ trợ của người lớn.

5. Em hãy chọn những việc làm phù hợp có trong bảng dưới đây để phòng tránh các tình huống gây mất an toàn khi sử dụng đồ dùng điện trong gia đình bằng cách đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Thứ tự	Việc làm	Lựa chọn
1	Thường xuyên kiểm tra đồ dùng điện.	
2	Tháo bóng đèn bàn khi đang sử dụng để kiểm tra.	
3	Tắt các thiết bị điện khi ra khỏi phòng.	
4	Vệ sinh quạt điện khi quạt đang hoạt động.	
5	Tắt nguồn điện khi không sử dụng.	
6	Vừa sạc vừa sử dụng điện thoại.	
7	Giữ khoảng cách an toàn khi xem ti vi.	
8	Sử dụng đồ dùng điện đúng cách.	
9	Nhờ người lớn hướng dẫn khi không biết sử dụng một đồ dùng điện.	
10	Không đưa vật lạ vào ổ cắm điện.	

## ÔN TẬP PHẦN 1

1. Em hãy cho biết sản phẩm công nghệ là gì.

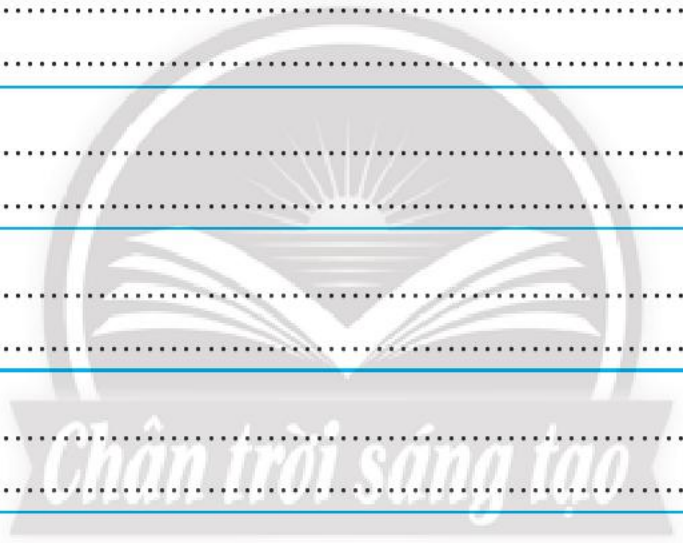
.....  
.....  
.....

2. Em hãy chọn những sản phẩm công nghệ trong gia đình được mô tả ở bảng dưới đây bằng cách đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Thứ tự	Sản phẩm công nghệ	Lựa chọn
1	Nồi cơm điện	
2	Máy điện gió	
3	Đèn học	
4	Robot (người máy)	
5	Quạt điện	
6	Đài phát thanh	
7	Máy thu thanh	
8	Đài truyền hình	
9	Máy thu hình	
10	Máy giặt	

3. Em hãy nêu cách phòng tránh tình huống gây mất an toàn khi sử dụng đồ dùng điện trong gia đình.

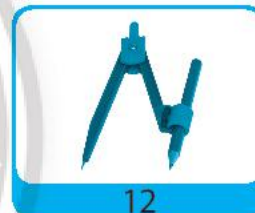
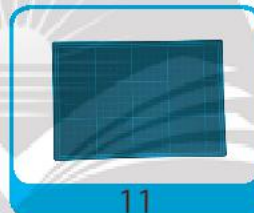
Thứ tự	Cách phòng tránh
1	..... .....
2	..... .....
3	..... .....
4	..... .....
5	..... .....
6	..... .....
7	..... .....
8	..... .....
9	..... .....
10	..... .....





**BÀI 7. LÀM ĐỒ DÙNG HỌC TẬP**

1. Sử dụng các gợi ý sau đây, em hãy giải ô chữ và cho biết khi ghép chữ có ở cột màu xanh em được là cụm từ gì.



1			K						D	A			
2								G				M	
3			C	A	P					A			
4								B	U			M	
5			P	H	A								
6									G	I			M
7										O		B	U
8	C	A	I										
9			B						C				
10										H	U		K
11									A			C	O
12			C	O	M								

Đáp án ở cột màu xanh:

2. Em chọn những vật liệu nào trong bảng dưới đây để làm thước kẻ bằng giấy? Hãy đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Hình minh họa	Tên vật liệu	Lựa chọn
	Que kem bằng gỗ đã qua sử dụng	
	Giấy bìa cứng đã qua sử dụng	
	Ống giấy, vỏ hộp sữa, vỏ lon nước hoa quả, vỏ chai nước,...	
	Nhãn dán trang trí	
	Giấy màu thủ công	
	Keo dán giấy	
	Băng dính	

3. Em chọn những dụng cụ nào trong bảng dưới đây để làm thước kẻ bằng giấy? Hãy đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Hình minh họa	Tên dụng cụ	Lựa chọn
	Bút chì	
	Thước kẻ nhựa	
	Bút lông	
	Kéo cắt giấy	
	Sáp màu	



4. Em hãy nối các ô theo thứ tự các bước dưới đây thành quy trình làm đồ dùng học tập.



Tiến hành làm và trang trí sản phẩm.



Lựa chọn nguyên vật liệu.

Bước 1

Bước 2

Bước 3

Bước 4



Tìm hiểu sản phẩm mẫu.



Kiểm tra sản phẩm sau khi làm.

5. Em hãy đánh dấu ✓ vào  đúng nhất dưới đây ứng với yêu cầu chuẩn bị khi làm cây thước kẻ bằng giấy để đo những vật có độ dài không quá 20 cm.

2 hình chữ nhật có kích thước 3 cm x 20 cm.

2 hình chữ nhật có kích thước 3 cm x 21 cm.

4 hình chữ nhật có kích thước 3 cm x 21 cm.

4 hình chữ nhật có kích thước 3 cm x 20 cm.

6. Khi làm thân thước kẻ bằng giấy, em chọn cách làm nào trong bảng dưới đây? Hãy đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Thứ tự	Cách làm thân thước	Lựa chọn
1	Dán 2 hình chữ nhật bằng bìa cứng lại với nhau để làm thân của thước.	
2	Dán 2 hình chữ nhật bằng giấy màu thủ công lên hai bên thân thước để trang trí.	
3	Dán 2 hình chữ nhật bằng giấy màu, sau đó dán 2 hình chữ nhật bằng bìa cứng lại với nhau.	
4	Dán 2 hình chữ nhật bằng bìa cứng lại với nhau, sau đó dán tiếp 2 hình chữ nhật bằng giấy màu lên hai bên thân thước để trang trí.	

7. Em hãy đánh dấu ✓ vào  dưới đây ứng với công việc tạo số đo chính xác trên thước kẻ bằng giấy.

Vạch dấu theo thước kẻ mẫu bằng bút chì.

Tô đậm các vạch dấu và ghi số cho thước kẻ.

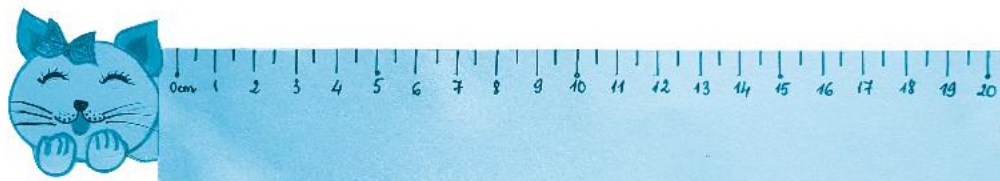
Vạch dấu bất kì trên thước kẻ bằng bút chì.

Vạch dấu, tô đậm vạch dấu và ghi số cho thước kẻ.

8. Em chọn những yêu cầu nào trong bảng dưới đây khi làm thước kẻ bằng giấy? Hãy đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Thứ tự	Yêu cầu làm thước kẻ bằng giấy	Lựa chọn
1	Thước có kích thước đúng yêu cầu.	
2	Thước kẻ thẳng.	
3	Khoảng cách vạch giữa các số trên thước đều nhau.	
4	Khoảng cách vạch các số không cần đều nhau.	
5	Trang trí hài hoà, sáng tạo.	

9. Em hãy làm một cây thước bằng giấy theo các bước đã học và trang trí theo sở thích của mình (Có thể tham khảo mẫu thước minh họa như hình dưới đây).



Góc trưng bày sản phẩm

Chân trời sáng tạo



## BÀI 8. LÀM BIỂN BÁO GIAO THÔNG

1. Em hãy nối hình biển báo ở cột A với ý nghĩa ở cột B sao cho đúng.

A



B

Đường cấm

Đường dành cho  
người đi bộ

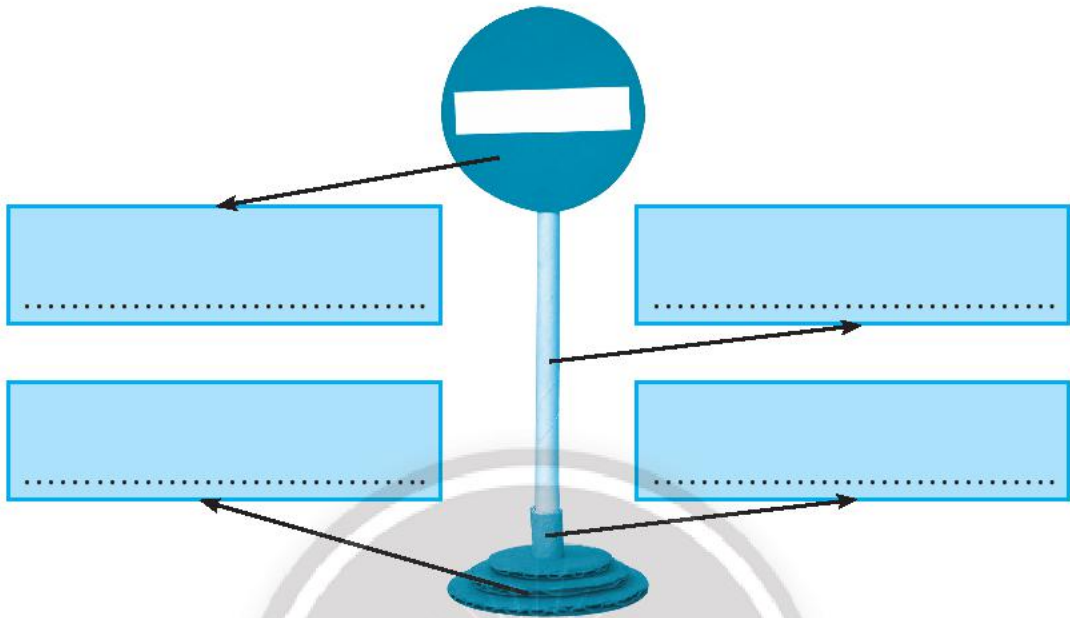
Đường dành cho  
người đi bộ sang ngang

Bắt đầu  
đường cao tốc

Giao nhau với đường sắt  
không có rào chắn

Giao thông  
đường hai chiều

2. Em hãy ghi tên các bộ phận của mô hình biển báo giao thông đường bộ trong hình dưới đây và cho biết tên gọi của biển báo.



Tên biển báo là:

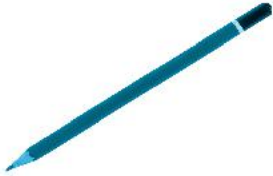


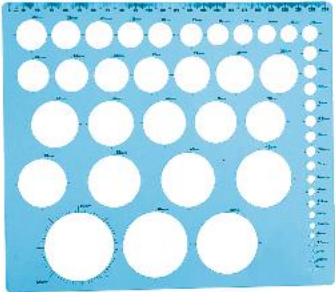
3. Em chọn những vật liệu nào trong bảng dưới đây để làm biển báo giao thông ở bài tập 2? Hãy đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Hình minh họa	Tên vật liệu	Lựa chọn
	Giấy bìa cứng (bìa các tông)	
	Ống hút bằng giấy	

Hình minh hoạ	Tên vật liệu	Lựa chọn
	Ống hút bằng nhựa	
	Giấy màu thủ công	
	Keo dán	
	Băng dính	
	Bút lông	
	Nhãn dán trang trí	
..... ..... .....	Vật liệu khác	



4. Em chọn những dụng cụ nào trong bảng dưới đây để làm biển báo giao thông ở bài tập 2? Hãy đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Hình minh họa	Tên dụng cụ	Lựa chọn
	Bút chì	
	Compa	
	Thước kẻ nhựa	
	Thước rập tròn	

Hình minh hoạ	Tên dụng cụ	Lựa chọn
	Bút lông	
	Súng bắn keo	
	Kéo cắt giấy	
	Sáp màu	

5. Chọn các từ thích hợp để điền vào chỗ trống trong các câu sau.  
tuân thủ đúng      kiểm tra mô hình      dụng cụ      biển báo giao thông  
an toàn      vật liệu      làm đế      tìm hiểu sản phẩm mẫu

• Mô hình biển báo giao thông được làm theo các bước sau:.....  
.....; lựa chọn vật liệu, dụng cụ;....., làm biển báo và  
làm cột biển báo; lắp ráp,.....

• Em lưu ý ..... trong khi sử dụng .....; ưu tiên lựa  
chọn..... đã qua sử dụng, thân thiện với môi trường và con người  
để làm.....

• Khi tham gia giao thông em cần ..... các quy định.

6. Em hãy đánh dấu ✓ vào  phù hợp với yêu cầu làm mô hình  
biển báo giao thông.

**Để làm đế mô hình biển báo giao thông đường bộ, em cần:**

Chuẩn bị 3 hình tròn theo kích thước mong muốn.

Dán chồng 3 hình tròn lên nhau sao cho tâm của chúng trùng nhau.

Sử dụng giấy thủ công để làm đế mô hình biển báo giao thông.

Tạo lỗ tâm, sao đó làm mẫu cắm gắn thân biển báo giao thông.

**Để làm biển báo giao thông đường bộ, em cần:**

Quan sát biển báo giao thông cần làm.

Lựa chọn vật liệu và dụng cụ phù hợp.

Tiến hành làm và kiểm tra sản phẩm.

Có thể sử dụng vật liệu, dụng cụ bất kì.

**Để làm thân biển báo giao thông đường bộ, em cần:**

Đo kích thước sao cho cân đối với mô hình.

Sử dụng ống hút bằng giấy để làm thân biển báo giao thông.

Sử dụng ống hút bằng nhựa để làm thân biển báo giao thông.

Sử dụng tăm tre để làm thân biển báo giao thông.



**Khi lắp ráp mô hình biển báo giao thông đường bộ, em cần:**



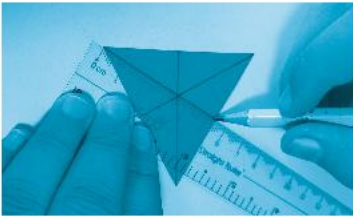
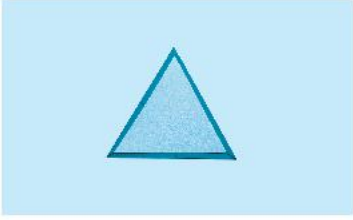
Dán mặt sau của biển báo vào thân mô hình.

Lắp ráp thân biển báo vào mẫu cắm mô hình.

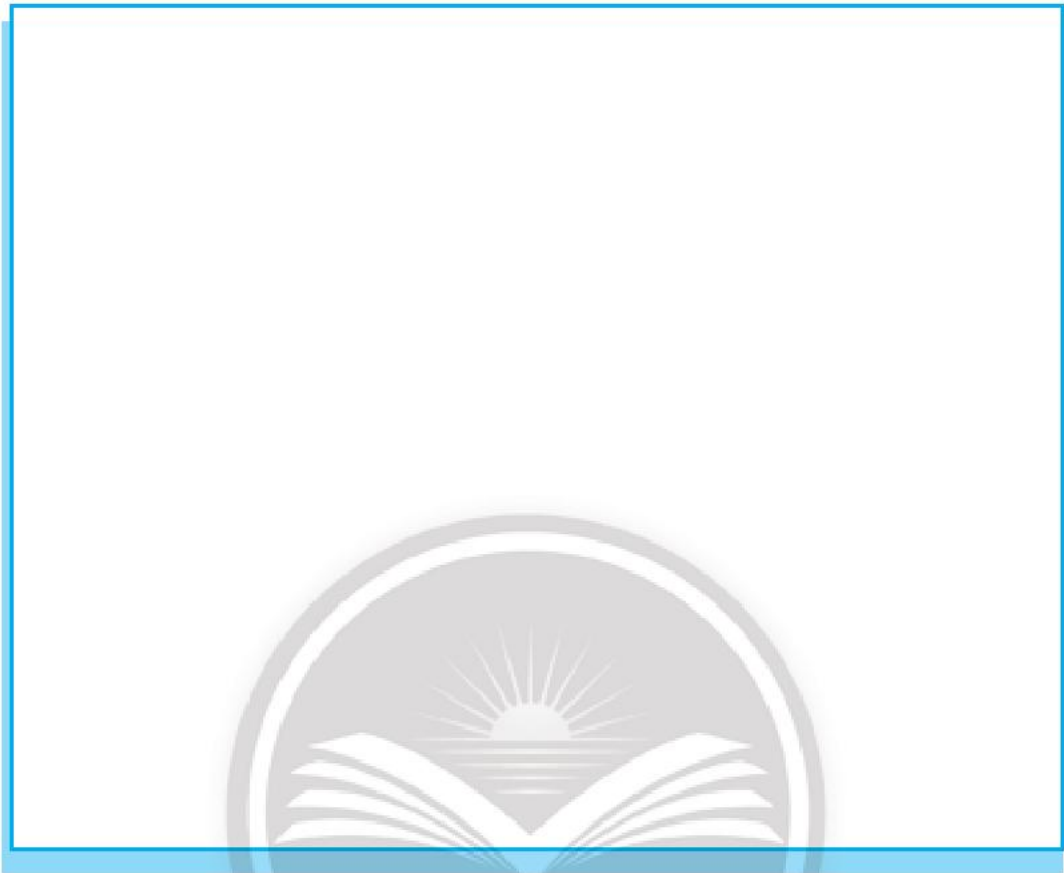
Kiểm tra mô hình sau khi lắp ráp xong.

Trang trí mô hình theo sở thích.

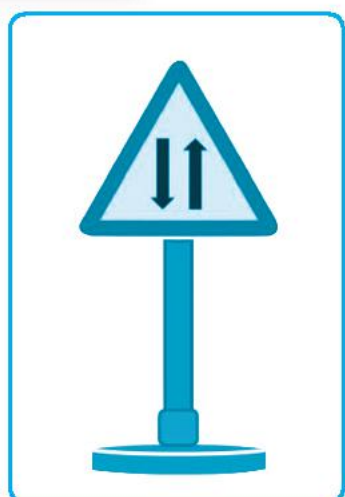
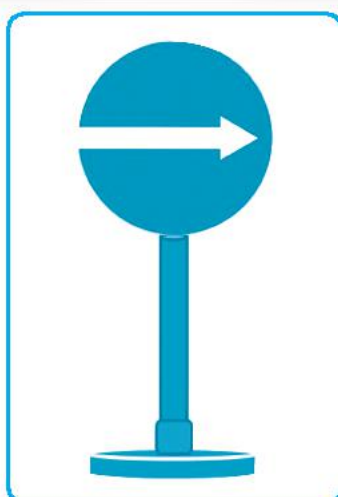
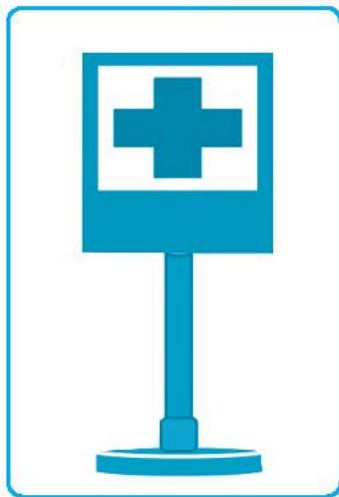
**7.** Em hãy mô tả cách vẽ và dán dạng biển báo nguy hiểm (hình tam giác có 3 cạnh bằng nhau) theo hình minh họa dưới đây.

Hình minh họa	Mô tả cách thực hiện
	..... ..... ..... .....
	..... ..... ..... .....
	..... ..... ..... .....
	..... ..... ..... .....

8. Em hãy thực hành vẽ hình tam giác có chiều dài các cạnh là 6 cm.

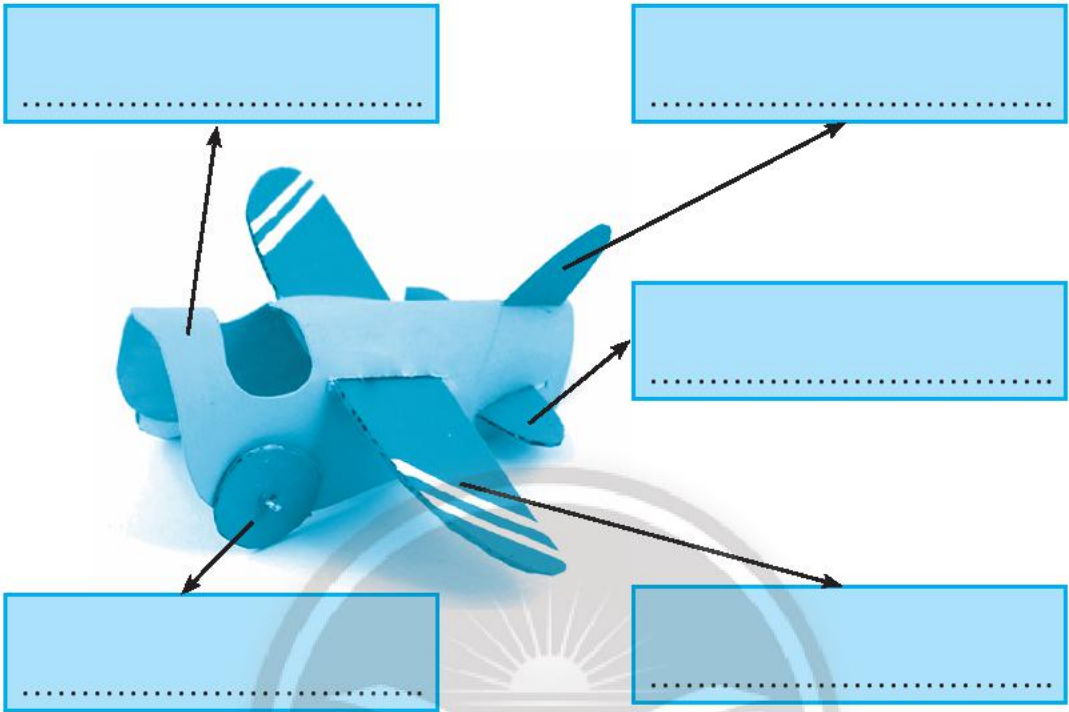


9. Vận dụng các kiến thức được học trong bài, em hãy lựa chọn làm một trong các mô hình biển báo giao thông đường bộ sau đây.



## BÀI 9. LÀM ĐỒ CHƠI

1. Em hãy ghi tên các bộ phận của mô hình máy bay dưới đây.



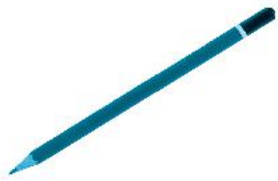




2. Em chọn những vật liệu nào trong bảng dưới đây để làm mô hình máy bay ở bài tập 1? Hãy đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.



Hình minh hoạ	Tên vật liệu	Lựa chọn
	Que kem bằng gỗ đã qua sử dụng	
	Giấy bìa đã qua sử dụng	



Hình minh họa	Tên vật liệu	Lựa chọn
	Que tre	
	Nhãn dán trang trí	
	Giấy màu thủ công	
	Keo dán giấy	
	Ống giấy, vỏ hộp sữa, vỏ lon nước hoa quả, vỏ chai nước,...	
	Băng dính	

3. Em chọn những dụng cụ nào trong bảng dưới đây để làm mô hình máy bay ở bài tập 1? Hãy đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Hình minh hoạ	Tên dụng cụ	Lựa chọn
	Bút chì	
	Thước rập hình tròn	
	Thước kẻ nhựa	
	Bút lông	
	Kéo cắt giấy	

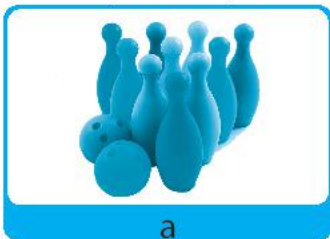
Hình minh hoạ	Tên dụng cụ	Lựa chọn
	Sáp màu	
	Compa	

4. Em hãy cùng bạn mô tả cách thực hiện làm mô hình máy bay theo thứ tự các bước.

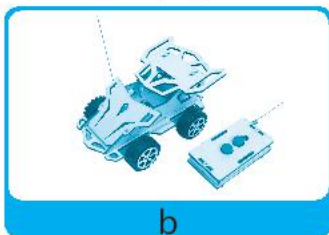
Bước	Mô tả
1	..... ..... .....
2	..... ..... .....
3	..... ..... .....
4	..... ..... .....



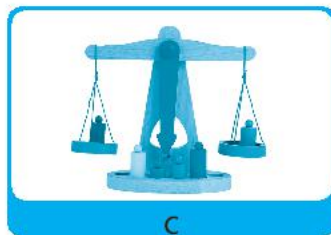
5. Hãy chọn một đồ chơi có trong những hình ảnh minh họa dưới đây và giới thiệu với bạn tên gọi, cách sử dụng đồ chơi đó.



a



b



c

Em chọn đồ chơi ở hình:.....

Tên món đồ chơi là:.....

Cách chơi như sau:.....

.....  
 .....  
 .....

6. Em hãy tính tổng chi phí mua vật liệu để làm một mô hình máy bay bằng giấy bìa cứng như mô tả trong bảng dưới đây.

Vật liệu và dụng cụ	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền
VD: Giấy bìa cứng	2	2 000 đồng	4 000 đồng
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....
Chi phí khác (băng dính, keo dán, bút màu, vật liệu phụ khác)	.....	.....	.....
<b>Tổng chi phí</b>			.....

7. Em hãy nối nội dung ở cột A và nội dung ở cột B sao cho đúng với quy trình làm một mô hình đồ chơi.

Cột A	Cột B
Bước 1	Tìm hiểu sản phẩm mẫu.
Bước 2	Kiểm tra và hoàn thiện sản phẩm.
Bước 3	Lựa chọn vật liệu, dụng cụ.
Bước 4	Tiến hành làm đồ chơi.
	Vật liệu làm đồ chơi cần thân thiện với môi trường.

*Chân trời sáng tạo*

8. Hãy chọn một đồ chơi mà em thích để làm và tính toán chi phí vật liệu cho đồ chơi đó (có thể chọn theo các gợi ý dưới đây).



## ÔN TẬP PHẦN 2

1. Em hãy nêu tên của các biển báo giao thông dưới đây.



a. ....

.....

b. ....

.....

c. ....

.....

d. ....

.....

e. ....

.....

g. ....

.....



2. Em hãy chọn những vật liệu có trong bảng dưới đây dùng để làm thước kẻ giấy, biển báo giao thông và đồ chơi bằng cách đánh dấu ✓ vào cột lựa chọn.

Thứ tự	Vật liệu	Làm thước kẻ giấy	Làm biển báo giao thông	Làm đồ chơi
1	Giấy bìa cứng			
2	Giấy màu thủ công			
3	Nhãn dán trang trí			
4	Que tre			
5	Keo dán giấy			
6	Băng dính			
7	Ống hút giấy			
8	Bóng bay			

3. Em hãy kể tên các bước chính để làm đồ dùng học tập.

Bước 1: .....

Bước 2: .....

Bước 3: .....

Bước 4: .....

4. Em hãy kể tên các bước chính để làm mô hình biển báo giao thông.

Bước 1: .....

Bước 2: .....

Bước 3: .....

Bước 4: .....

5. Em hãy kể tên các bước chính để làm đồ chơi.

Bước 1: .....

Bước 2: .....

Bước 3: .....

Bước 4: .....

---

***Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.***

---

**Chịu trách nhiệm xuất bản:**

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI  
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

**Chịu trách nhiệm nội dung:**

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: TRƯƠNG HUÊ BẢO

Biên tập mỹ thuật: PHẠM NGỌC KHANG

Thiết kế sách: PHẠM NGỌC KHANG

Trình bày bìa: THÁI HỮU DƯƠNG

Sửa bản in: PHẠM TRƯỜNG THỊNH

Chế bản: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐÌNH

---

**Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.**

---

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

**VỞ BÀI TẬP CÔNG NGHỆ 3**

**Mã số: G2BH3C001M22**

In ..... bản, (QĐ ....) khổ 17 x 24 cm.

Đơn vị in: ..... địa chỉ .....

Cơ sở in: ..... địa chỉ .....

Số ĐKXB: 593-2022/CXBIPH/1-397/GD

Số QĐXB: .../QĐ- GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: 978-604-0-31960-9



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



## BỘ VỞ BÀI TẬP LỚP 3 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

1. Vở bài tập  
TIẾNG VIỆT 3 – TẬP MỘT
2. Vở bài tập  
TIẾNG VIỆT 3 – TẬP HAI
3. TẬP VIẾT 3
4. Vở bài tập  
TOÁN 3 – TẬP MỘT
5. Vở bài tập  
TOÁN 3 – TẬP HAI
6. TIẾNG ANH 3 Family and Friends  
(National Edition), Workbook
7. Vở bài tập  
TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI 3
8. Vở bài tập  
CÔNG NGHỆ 3
9. Vở bài tập  
TIN HỌC 3
10. Vở bài tập  
ĐẠO ĐỨC 3
11. Vở bài tập  
ÂM NHẠC 3
12. Vở bài tập  
MĨ THUẬT 3 (BẢN 1)
13. Vở bài tập  
MĨ THUẬT 3 (BẢN 2)
14. Vở bài tập  
HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 3 (BẢN 1)

### Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội  
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
  - **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng  
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
  - **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam  
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
  - **Cửu Long:** CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long
- Sách điện tử:** <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập <http://hanhtrangso.nxbgd.vn> và nhập mã số tại biểu tượng chia khóa.



ISBN 978-604-0-31960-9



9 786040 319609

Giá: 10.000 đ